

Số: 124/2020/QĐST- DS

Sơn Trà, ngày 25 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 06 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 167/2020/TLST- DS ngày 14 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Bà **Trương Thanh T**, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Số 45 Đường Đ, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

***Bị đơn:** Ông **Trần Minh P**, sinh năm 1972.

Và bà **Phan Thị Lệ T**, sinh năm 1979.

Cùng cư trú: Số 04 Đường N, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Trần Hùng S**, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Số 45 Đường Đ, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Trần Minh P, bà Phan Thị Lệ T có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Trần Hùng S, bà Trương Thanh T số tiền 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

Phương thức và thời gian trả nợ như sau:

- Ngày 15/10/2020 vợ chồng ông Trần Minh P, bà Phan Thị Lệ T trả cho vợ chồng ông Trần Hùng S, bà Trương Thanh T số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

- Ngày 15/01/2021 vợ chồng ông Trần Minh P, bà Phan Thị Lệ T trả cho vợ chồng ông Trần Hùng S, bà Trương Thanh T số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Trường hợp đến hạn trả nợ mà vợ chồng ông Trần Minh P, bà Phan Thị Lệ T không thực hiện nghĩa vụ đúng theo sự thoả thuận như đã cam kết thì tất cả các nghĩa vụ chưa đến hạn đều được quyền yêu cầu thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm 6.000.000 đồng vợ chồng ông Trần Minh P, bà Phan Thị Lệ T tự nguyện chịu.

Bà Trương Thanh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Trương Thanh T số tiền 6.000.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0006043 ngày 14 tháng 5 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận Sơn Trà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TÔ THỊ THY TUYẾT